

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ Y TẾ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 4181/QĐ-SYT

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH
Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển
Nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2015

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI

Căn cứ Quyết định số 213/2008/QĐ-UBND ngày 06/8/2008 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 462/QĐ-UBND ngày 19/12/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2015;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn vốn ngân sách địa phương năm 2015 đối với một số dự án Y tế, chi tiết từng dự án theo Phụ lục đính kèm Quyết định này.

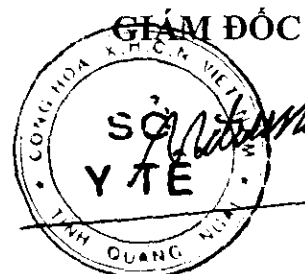
Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao tại Điều 1 Quyết định này, Ban Quản lý Dự án Hỗ trợ Y tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Ban Quản lý các Dự án đầu tư và xây dựng Y tế - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có liên quan có trách nhiệm quản lý đầu tư xây dựng công trình và thanh, quyết toán vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Giám đốc Ban Quản lý Dự án Hỗ trợ Y tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ, Giám đốc Ban Quản lý các Dự án đầu tư và xây dựng Y tế - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Y tế có liên quan, Trưởng các phòng, Chánh Văn phòng, Chánh thanh tra thuộc Sở Y tế và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *mlj*

- Như Điều 4;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở: KH và ĐT, Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi;
- Giám đốc, PGD Sở Y tế;
- Lưu: VT, KHTC.

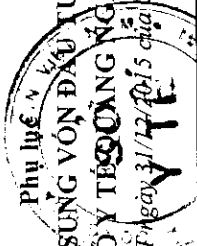


Nơi: Văn Phòng 1

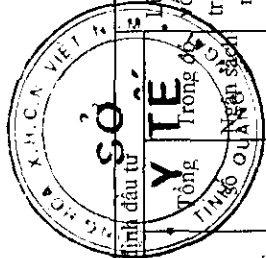
KẾ HOẠCH ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2015

CÁC DỰ ÁN DO SỞ Y TẾ QUẢNG NGÃI QUẢN LÝ

(Kèm theo Quyết định số 418/QĐ-ST ngày 31/12/2015 của Giám đốc Sở Y tế Quảng Ngãi)



Số TT	Tên đơn vị trực tiếp quản lý thực hiện dự án/tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực Thiết kế (m2 sàn XD, giường bệnh)	Thời gian khởi công, hoàn thành	Số Quyết định ngày tháng năm	Quyết định đầu tư	Trong đó Ngân sách tỉnh	Lũy kế vốn bố trí đến năm 2014	Kế hoạch vốn năm 2015 đã giao	Khối lượng thực hiện từ đầu năm 20/12/2015 đến	Giá trị giải ngân từ đầu năm đến 20/12/2015	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2015 điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú (Nguồn vốn)
												Tăng	Giảm		
	Tổng cộng						84.093	16.400	8.450	9.500	7.635	717	263	8.904	
I	Ban Quản lý các dự án đầu tư và xây dựng Y tế - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi						36.776	16.400	8.450	9.500	7.635	717	263	8.904	
1	Sửa chữa, cải tạo nhà 2 tầng (khoa nhiệt đới, cơ sở cũ bệnh viện đa khoa tỉnh) để làm cơ sở hoạt động cho Bệnh viện Y học cổ truyền	Thành phố Quảng Ngãi	50 giường	2013-2015	Số 1461/QĐ-UBND ngày 08/10/2013		14.954	12.200	950	950	837		113	837	Ngân sách tỉnh
2	Mở rộng các khoa: Thận nhân tạo, Xét nghiệm, Chẩn đoán hình ảnh, Bệnh nhiệt đới thuộc Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ngãi	BVĐK tỉnh	1.031 m2 + Thiết bị	2014-2015	Số 1539/QĐ-UBND ngày 24/10/2014		14.826	4.200	7.000	8.200	6.798	717		7.717	Xổ số kiến thiết
3	Xử lý chất thải BVĐK Đặng Thủy Trâm	Đức Phổ	120 kg/ngày đêm	2013-2015	2096/QĐ-UBND ngày 25/12/2013		6.996		500	350			150	350	Ngân sách tỉnh
II	Ban Quản lý Dự án Hỗ trợ Y tế vùng duyên hải Nam Trung Bộ - Sở Y tế tỉnh Quảng Ngãi						47.317								
1	Dự án đã hoàn thành						44.932	12.020	7.200	7.200	7.200	1.270		8.470	
1.1	Trạm Y tế xã Phổ Thạnh	Xã Phổ Thạnh	302m2	2014-2015	52/QĐ-SKHĐT ngày 01/8/2014		2.983	420	500	500	500			500	Xổ số kiến thiết
1.2	Trạm Y tế thị trấn Chợ Chùa	Xã Tịnh Sơn	459m2	2014-2015	52/QĐ-SKHĐT ngày 01/8/2014		4.461	420	500	500	500			500	Xổ số kiến thiết
2	Dự án chuyển tiếp						25.260	8.020	4.400	4.400	4.400	1.000		5.400	



Số TT	Tên đơn vị trực tiếp quản lý thực hiện dự án/tên dự án	Địa điểm xây dựng	Năng lực Thiết kế (m2 sàn XD,	Thời gian khởi công, hoàn	Số Quyết định ngày	Quyết định đầu tư	Lấy kế hoạch vốn bố trí đến năm	Kế hoạch năm 2015 đã	Khối lượng thực hiện từ đầu năm đến	Giá trị giải ngân từ đầu năm đến	Điều chỉnh		Kế hoạch năm 2015 điều chỉnh, LA	Ghi chú (Nguồn vốn) Xô số kiến thiết
											Tang	Giảm		
2.1	Trạm Y tế xã Bình Hiệp	Xã Bình Hiệp	302m2	2014-2015	52/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	2.983	2.983	500	500	500		500	Xô số kiến thiết	
2.2	Trạm Y tế xã Tịnh Sơn	Xã Tịnh Sơn	459m2	2014-2015	52/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	4.461	4.461	500	500	500		500	Xô số kiến thiết	
2.3	Trạm Y tế xã Nghĩa Đông	Xã Nghĩa Đông	356m2	2014-2015	55/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	4.784	4.784	800	800	800	270	1.070	Xô số kiến thiết	
2.4	Trạm Y tế xã Hành Phước	Xã Hành Phước	355m2	2014-2015	57/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	4.419	4.419	800	800	800	120	920	Xô số kiến thiết	
2.5	Trạm Y tế xã Đức Hòa	Xã Đức Hòa	351m2	2014-2015	54/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	4.724	4.724	1.000	1.000	1.000	350	1.350	Xô số kiến thiết	
2.6	Trạm Y tế xã Phổ Quang	Xã Phổ Quang	414m2	2014-2015	56/QĐ-SKHDT ngày 01/8/2014	3.889	3.889	800	800	800	260	1.060	Xô số kiến thiết	
3	Dự án khởi công mới					22.057	22.057							
3.1	Trạm y tế xã Bình Hải	Xã Bình Hải	286 m2	2015	102/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2014	3.826	3.826	1.400	781	781	300	1.100	Xô số kiến thiết	
3.2	Trạm y tế xã Hành Trung	Xã Hành Trung	331 m2	2015	101/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2014	5.352	5.352	1.800	282	282	1.400	400	Xô số kiến thiết	
3.3	Trạm y tế xã Phổ Khánh	Xã Phổ Khánh	417 m2	2015	100/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2014	4.473	4.473	1.500	1.103	1.103	397	1.103	Xô số kiến thiết	
3.4	Trạm y tế phường Chánh Lộ	Phường Chánh Lộ	302 m2	2015	99/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2014	4.003	4.003	1.400	1.288	1.288		1.400	Xô số kiến thiết	
3.5	Trạm y tế phường Nguyễn Nghiêm	P. Nguyễn Nghiêm	328 m2	2015	103/QĐ-SKHDT ngày 30/10/2014	4.403	4.403	1.500	1.310	1.310		1.500	Xô số kiến thiết	